

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 30-9-2021  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Sơn Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Hoàng Thị Chính

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 704/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 và giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị C; nơi cư trú: Số nhà 63, K 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quang H; nơi cư trú: Nơi cư trú: Số nhà 63, K 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:*

Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H thống nhất trình bày: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H có đăng ký kết hôn năm 2010 tại UBND phường N, quận K, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số: 38/2010, ngày 02/11/2010), trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân không hợp nhau về tính cách, hiện tại vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi.

Nay xét thấy vợ chồng sống không có hạnh phúc, chị Nguyễn Thị C đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Quang H.

Anh Nguyễn Quang H cho rằng tuy hiện tại vợ chồng sống ly thân hơn 03 năm nhưng tình cảm vợ chồng vẫn hòa đồng và anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H có 02 con là Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 21/9/2010; Nguyễn Quang V, sinh ngày 03/12/2011, chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H thống nhất chị Cúc tiếp tục nuôi cả hai con đến khi các con đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản thực hiện đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Quang H. Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 21/9/2010; Nguyễn Quang V, sinh ngày 03/12/2011 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

- Về thẩm quyền: Bị đơn là anh Nguyễn Quang H; nơi cư trú; quận K, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, tại Biên bản ghi lời khai anh Nguyễn Quang H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227; điểm a khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H có đăng ký kết hôn năm 2010 tại UBND phường N, quận K, thành phố Hải Phòng

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 38/2010, ngày 02/11//2010), trên cơ sở tự nguyện. Vì vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về hôn nhân: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị của Chị Nguyễn Thị C xin ly hôn và anh Nguyễn Quang H là phù hợp pháp luật.

[4] Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H có 02 con là Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 21/9/2010; Nguyễn Quang V, sinh ngày 03/12/2011; cả hai cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ, anh Nguyễn Quang H đồng ý giao cả 02 con chung cho chị Nguyễn Thị C nuôi dưỡng nên việc chị Nguyễn Thị C xin được trực tiếp nuôi các con là phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, điểm a khoản 1 Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị C:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H.

Về nuôi con: Giao 02 con chung Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 21/9/2010 và Nguyễn Quang V, sinh ngày 03/12/2011 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015359 ngày 13/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng, chị Nguyễn Thị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường N;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sơn Thị Nhân**